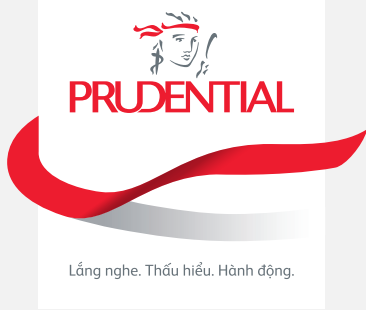




QUỸ LIÊN KẾT ĐƠN VỊ

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG
THÁNG 02 NĂM 2026



MỤC LỤC

I.	PHÂN TÍCH TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC QUỸ LIÊN KẾT ĐƠN VỊ NĂM 2026	01-19
1.	Thông tin chung về các Quỹ Liên kết đơn vị	02
2.	Tổng quan kết quả hoạt động của Các Quỹ Prulink tính đến ngày 28/02/2026	03-04
3.	Tình hình hoạt động của các quỹ liên kết đơn vị tháng 02/2026	05-19
	• Quỹ PRUlink Cổ Phiếu Việt Nam • Quỹ PRUlink Tăng Trưởng • Quỹ PRUlink Cân Bằng • Quỹ PRUlink Bền Vững • Quỹ PRUlink Trái Phiếu Việt Nam • Quỹ PRUlink Bảo Toàn • Quỹ PRUlink Tương Lai Xanh	
II.	CẬP NHẬT THÔNG TIN THỊ TRƯỜNG T02/2026	20-23





PHÂN TÍCH TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA

CÁC QUỸ LIÊN KẾT ĐƠN VỊ THÁNG 02-2026

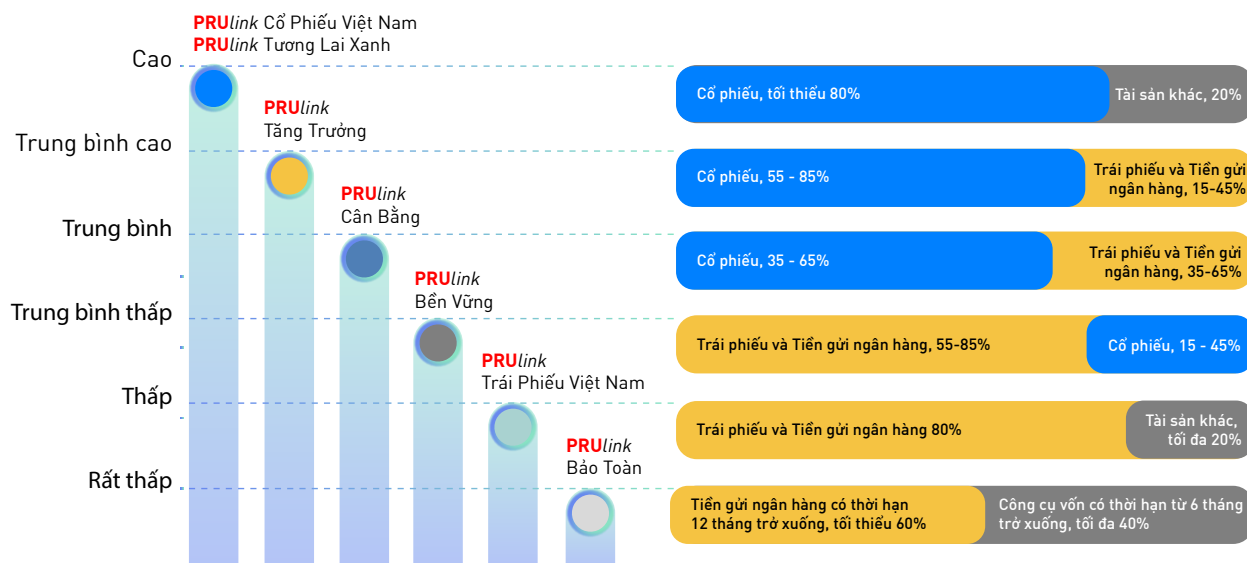


01. THÔNG TIN CHUNG VỀ CÁC QUỸ LIÊN KẾT ĐƠN VỊ

Khi tham gia các sản phẩm bảo hiểm liên kết đơn vị của Prudential như PHÚ-BẢO GIA ĐẦU TƯ, PHÚ-BẢO GIA THỊNH VƯỢNG, PRU-ĐẦU TƯ LINH HOẠT, PRU-ĐẦU TƯ VỮNG TIẾN và các Sản phẩm Bảo hiểm liên kết đơn vị trong tương lai (nếu có), bên cạnh các quyền lợi về bảo vệ Khách hàng còn có cơ hội đầu tư gia tăng tài sản hiệu quả với các Quỹ **PRULink**. Quỹ **PRULink** được thiết kế đa dạng với 7 quỹ cho phép Khách hàng chủ động chọn lựa tùy theo mức độ chấp nhận rủi ro của mình bao gồm:

Rủi ro đầu tư/ Mức độ tăng trưởng các Quỹ **PRULink**

Danh mục đầu tư các Quỹ **PRULink**



02. TỔNG QUAN KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC QUỸ **PRU**link TÍNH ĐẾN NGÀY 28/02/2026

Trong bối cảnh thị trường chứng khoán năm 2026 có nhiều biến động, chịu ảnh hưởng từ các yếu tố vĩ mô bao gồm giá vàng, tỷ giá Đô la Mỹ, chính sách thuế của Trump và áp lực bán ròng của khối ngoại, tính đến hết ngày 28.02.2026, các Quỹ **PRU**link đạt được tỷ suất lợi nhuận đầu tư so với ngày 31.12.2025 cụ thể như sau:

QUỸ	GIÁ TRỊ TÀI SẢN RÒNG/ĐƠN VỊ QUỸ (VNĐ)		TỶ SUẤT LỢI NHUẬN RÒNG NĂM 2026
	31/12/2025	28/02/2026	
Quỹ PRU link Cổ Phiếu Việt Nam	46.085	48.926	tăng 6,2%
Quỹ PRU link Tăng Trưởng	50.684	53.050	tăng 4,7%
Quỹ PRU link Cân Bằng	50.094	51.877	tăng 3,6%
Quỹ PRU link Bền Vững	47.513	48.649	tăng 2,4%
Quỹ PRU link Trái Phiếu Việt Nam	42.040	42.296	tăng 0,6%
Quỹ PRU link Bảo Toàn	27.958	28.208	tăng 0,9%
Quỹ PRU link Tương Lai Xanh	11.843	12.580	tăng 6,2%



Tính trong dài hạn, các Quỹ Liên kết đơn vị tiếp tục duy trì mức tăng trưởng khả quan nhờ chiến lược đầu tư hiệu quả

Nhìn chung, tất cả các Quỹ Liên kết đơn vị đều đem lại mức sinh lời tốt so với các hình thức đầu tư tích lũy thông thường khác nhờ vào sự tăng trưởng của cả thị trường cổ phiếu, trái phiếu và chiến lược đầu tư hiệu quả của Quỹ. Trong giai đoạn 5 năm 2021 – 2025, mặc dù trải qua giai đoạn biến động năm 2022 khi chỉ số VN-Index giảm tới 32,8%, nhưng các Quỹ Liên kết đơn vị vẫn có mức tăng trưởng tích lũy trong khoảng từ 26,9% – 66,4%. Trong đó Quỹ **Prulink** Cổ Phiếu Việt Nam đạt mức tăng trưởng cao nhất là 66,4%. Với chiến lược quản trị rủi ro chặt chẽ, kết quả đầu tư của các Quỹ Liên kết đơn vị của chúng tôi nằm trong những Quỹ có kết quả đầu tư ổn định và tốt trên thị trường về dài hạn. 2026 là một năm quỹ sẽ tiếp tục tập trung đẩy mạnh lợi nhuận so với thị trường. Khách hàng của Quỹ **Prulink** luôn được khuyến nghị trên mục tiêu đầu tư với tầm nhìn dài hạn hơn là tập trung vào những biến động trong ngắn hạn do sản phẩm đầu tư liên kết đơn vị được thiết kế với mục tiêu đầu tư và tối đa hóa lợi nhuận trong trung và dài hạn.

TỶ SUẤT LỢI NHUẬN RÒNG								CHỈ SỐ THỊ TRƯỜNG THAM KHẢO		
Năm	Prulink Tương lai xanh	Prulink Cổ Phiếu Việt Nam	Prulink Tăng Trưởng	Prulink Cân Bằng	Prulink Bền vững	Prulink Trái Phiếu Việt Nam	Prulink Bảo Toàn	VN-Index	TPCP 5Y	Lãi suất tiền gửi 3T
2021	-	40,0%	28,5%	20,8%	13,3%	3,0%	4,2%	35,7%	1,5%	3,4%
2022	-	-23,8%	-17,6%	-13,3%	-8,9%	-2,0%	4,8%	-32,8%	-12,9%	4,3%
2023	-	13,5%	15,5%	16,8%	18,1%	20,2%	6,7%	12,2%	17,1%	4,5%
2024	6,3%	17,9%	13,7%	10,5%	7,4%	2,8%	4,2%	12,1%	-0,4%	3,5%
2025	11,4%	16,5%	12,7%	10,0%	7,3%	3,5%	4,5%	40,9%	-0,7%	4,7%
2T2026	6,2%	6,2%	4,7%	3,6%	2,4%	0,6%	0,9%	5,5%	-3,8%	0,8%
Tỷ suất lợi nhuận bình quân hàng năm trong 5 năm (2021-2025)	-	10,7%	9,4%	8,3%	7,0%	5,2%	4,9%	10,1%	0,5%	4,1%
Lợi nhuận tích lũy trong 5 năm (2021-2025)	-	66,4%	56,7%	48,7%	40,4%	29,1%	26,9%	61,7%	2,4%	22,1%

Nguồn: Công ty TNHH Quản lý Quỹ Eastspring Investments

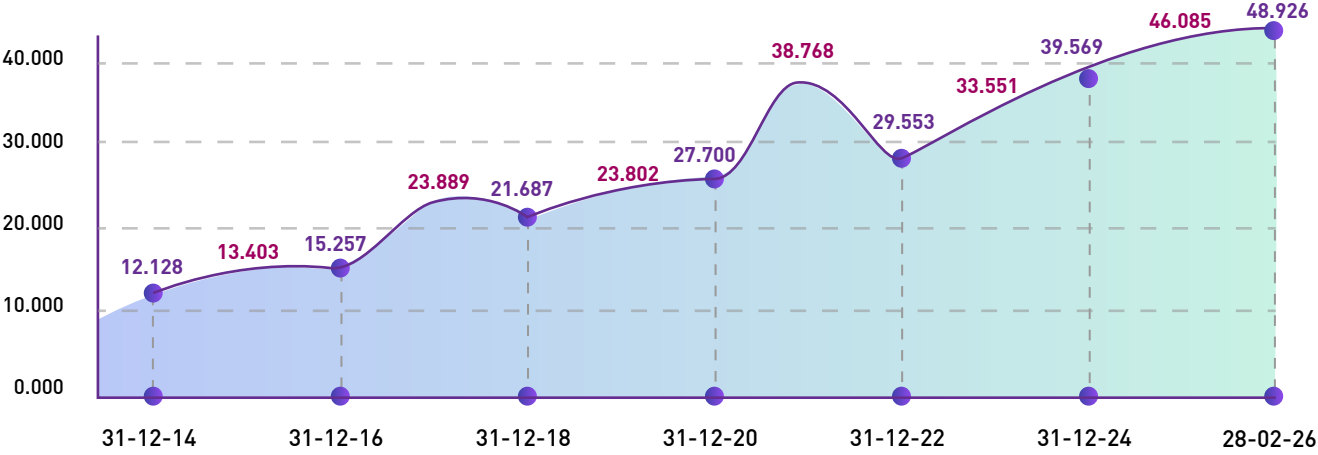
03. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC QUỸ LIÊN KẾT ĐƠN VỊ THÁNG 02 2026

a. Quỹ PRUlink Cổ Phiếu Việt Nam

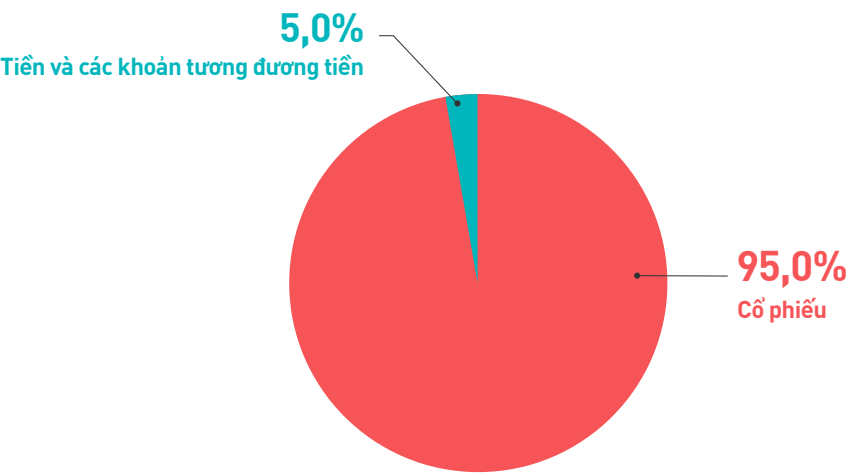
Quỹ **PRUlink** Cổ Phiếu Việt Nam là Quỹ Liên kết đơn vị nhằm tối đa hóa tổng thu nhập từ trung đến dài hạn. Quỹ được thiết kế dành cho các khách hàng mong muốn mức lợi nhuận tăng trưởng cao và có mức độ chấp nhận rủi ro cao.

Ngày thành lập quỹ	<i>Ngày 19 tháng 1 năm 2008</i>
Công ty quản lý quỹ	<i>Công Ty TNHH Quản Lý Quỹ Eastspring Investments</i>
Ngân hàng giám sát	<i>Ngân hàng TNHH MTV Standard Chartered (Việt Nam)</i>
Chính sách đầu tư	<i>Đầu tư vào danh mục đầu tư bằng Đồng Việt Nam có tiềm năng tăng trưởng vốn cao</i>
Danh mục đầu tư	<i>Các cổ phiếu đang được niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán Việt Nam và cổ phiếu chưa niêm yết (tối thiểu 80,0% giá trị danh mục đầu tư)</i>
Phí quản lý quỹ	<i>Tối đa 2,5%</i>
Ngày định giá	<i>Thứ 4 và thứ 6 hàng tuần</i>
Năm tài chính kết thúc ngày	<i>31 tháng 12</i>

Giá đơn vị Quỹ **PRU**link Cổ Phiếu
2014-2026 (VND)



Cơ cấu tài sản tại ngày 28/02/2026



Top 5 tài sản nắm giữ trong danh mục Quỹ **PRU**link Cổ Phiếu Việt Nam

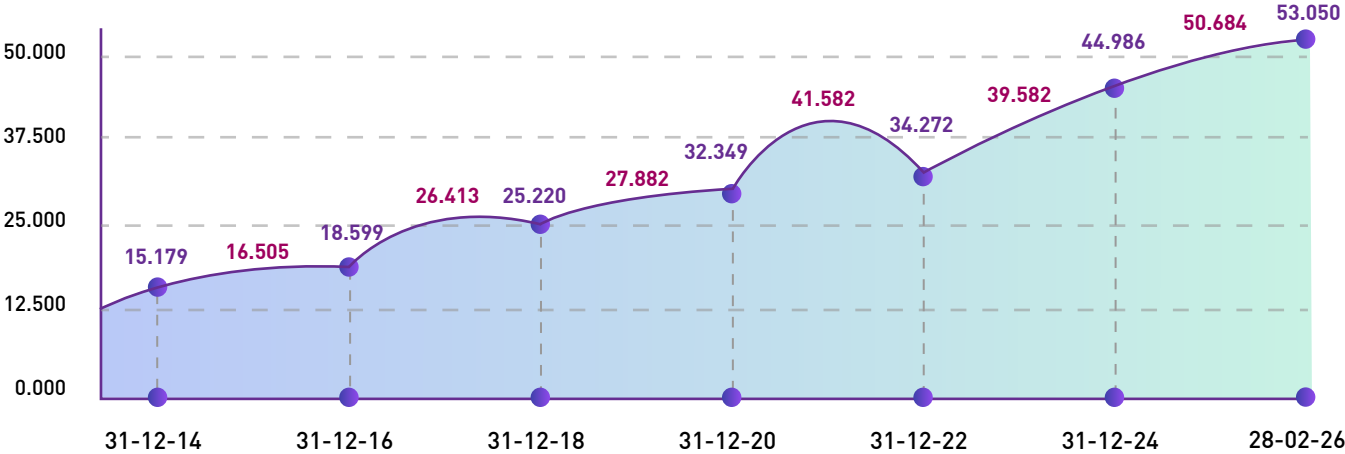
Tổ chức phát hành	Ngành	Tài sản	Tỷ trọng trong tổng tài sản của quỹ
Tập đoàn Vingroup	Bất động sản, công nghiệp, công nghệ, thương mại & dịch vụ	Cổ phiếu	10,6%
Ngân hàng TMCP Ngoại Thương	Ngân hàng	Cổ phiếu	7,0%
Ngân hàng TMCP Quân Đội	Ngân hàng	Cổ phiếu	6,6%
Tập đoàn Hòa Phát	Vật liệu xây dựng, nông nghiệp, điện máy gia dụng, bất động sản	Cổ phiếu	4,6%
Công ty Cổ phần Đầu tư Thế Giới Di Động	Bán lẻ tiêu dùng	Cổ phiếu	4,4%

b. Quỹ PRUlink Tăng Trưởng

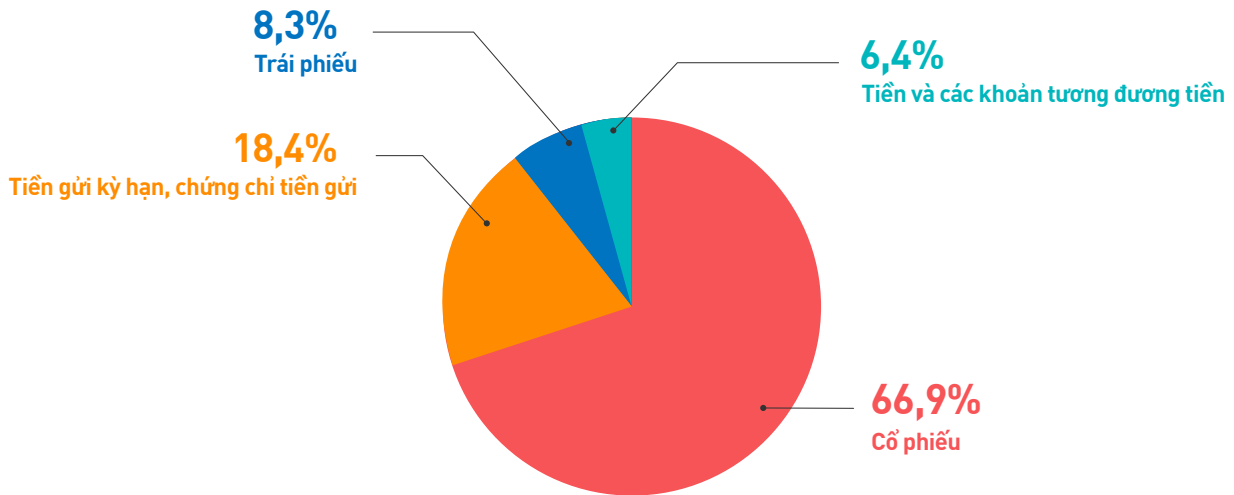
Quỹ **PRUlink** Tăng Trưởng là Quỹ Liên kết đơn vị nhằm tạo ra thu nhập cao từ trung đến dài hạn. Quỹ được thiết kế dành cho những người có mức độ chấp nhận rủi ro trung bình cao.

Ngày thành lập quỹ	<i>Ngày 19 tháng 1 năm 2008</i>
Công ty quản lý quỹ	<i>Công Ty TNHH Quản Lý Quỹ Eastspring Investments</i>
Ngân hàng giám sát	<i>Ngân hàng TNHH MTV Standard Chartered (Việt Nam)</i>
Chính sách đầu tư	<i>Đầu tư vào các danh mục đầu tư bằng Đồng Việt Nam có tiềm năng tăng trưởng vốn cao, đồng thời đầu tư vào các tài sản đầu tư có thu nhập ổn định.</i>
Danh mục đầu tư	<i>(i) các cổ phiếu đang được niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán Việt Nam và cổ phiếu chưa niêm yết (chiếm khoảng 55,0% - 85,0% giá trị danh mục đầu tư) và (ii) trái phiếu Chính phủ, trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh, trái phiếu đô thị, trái phiếu doanh nghiệp và tài khoản tiền gửi ngân hàng (chiếm 15,0% - 45,0% giá trị danh mục đầu tư)</i>
Phí quản lý quỹ	<i>Tối đa 2,0%</i>
Ngày định giá	<i>Thứ 4 và thứ 6 hàng tuần</i>
Năm tài chính kết thúc ngày	<i>31 tháng 12</i>

Giá đơn vị Quỹ **PRUlink** Tăng Trưởng
2014-2026 (VND)



Cơ cấu tài sản tại ngày 28/02/2026



Top 5 tài sản nắm giữ trong danh mục Quỹ **PRUlink** Tăng Trưởng

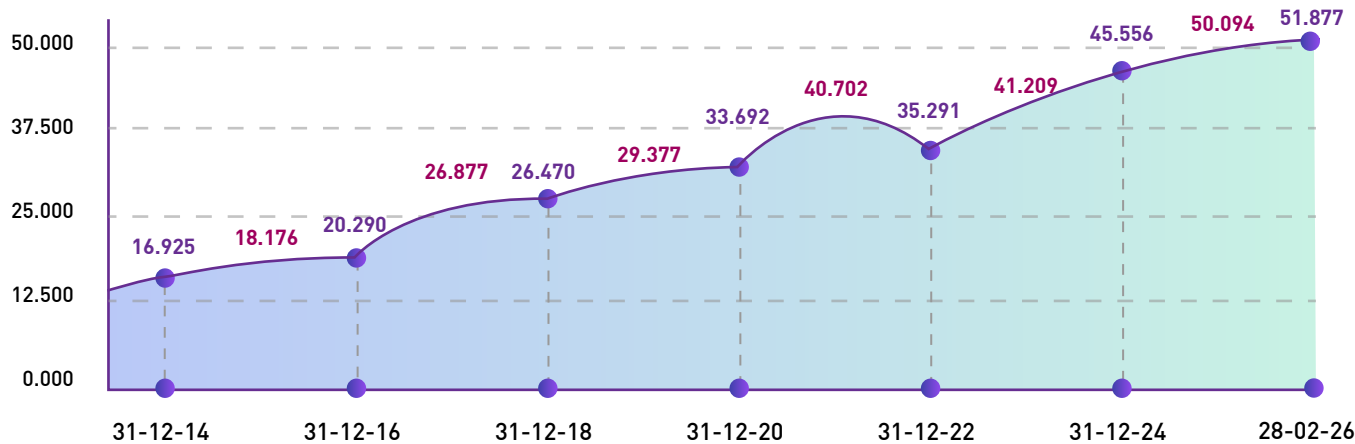
Tổ chức phát hành	Ngành	Tài sản	Tỷ trọng trong tổng tài sản của quỹ
Tập đoàn Vingroup	Bất động sản, công nghiệp, công nghệ, thương mại & dịch vụ	Cổ phiếu	7,5%
Kho bạc nhà nước	Chính phủ	Trái phiếu	5,2%
Ngân hàng TMCP Ngoại Thương	Ngân hàng	Cổ phiếu	4,9%
Ngân hàng TMCP Phương Đông	Ngân hàng	Tiền gửi có kỳ hạn	4,8%
Ngân hàng TMCP Quân Đội	Ngân hàng	Cổ phiếu	4,6%

c. Quỹ PRUlink Cân Bằng

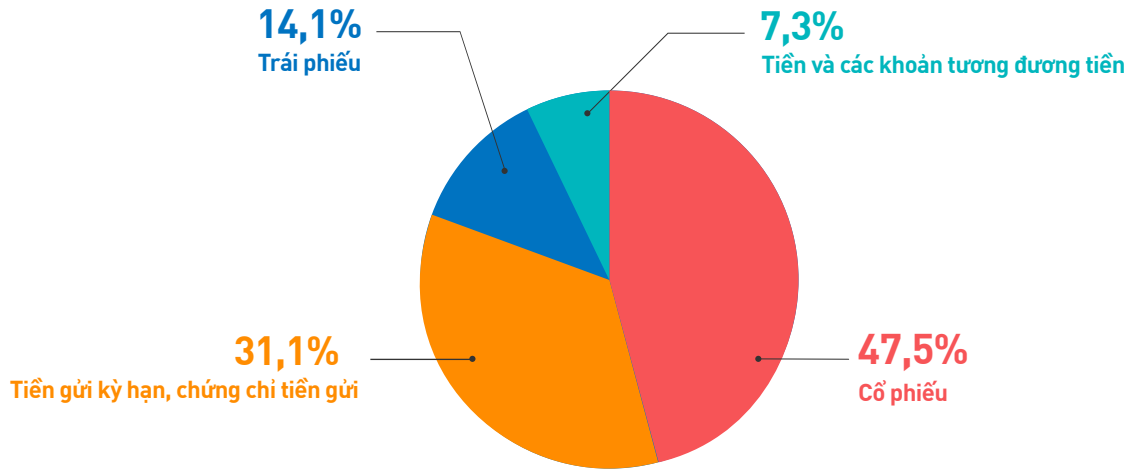
Quỹ PRUlink Cân Bằng có mục tiêu tạo ra sự phối hợp cân bằng giữa thu nhập ổn định và sự tăng trưởng vốn trung và dài hạn. Quỹ này được thiết kế dành cho những người có mức độ chấp nhận rủi ro trung bình.

Ngày thành lập quỹ	Ngày 19 tháng 1 năm 2008
Công ty quản lý quỹ	Công Ty TNHH Quản Lý Quỹ Eastspring Investments
Ngân hàng giám sát	Ngân hàng TNHH MTV Standard Chartered (Việt Nam)
Chính sách đầu tư	Đầu tư vào các danh mục đầu tư bằng Đồng Việt Nam có tiềm năng tăng trưởng vốn cao và các tài sản đầu tư có thu nhập ổn định
Danh mục đầu tư	(i) trái phiếu Chính phủ, trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh, trái phiếu đô thị, trái phiếu doanh nghiệp và tiền gửi ngân hàng (chiếm 35,0% - 65,0% giá trị danh mục đầu tư) và (ii) các cổ phiếu đang được niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán Việt Nam và cổ phiếu chưa niêm yết (chiếm 35,0% - 65,0% giá trị danh mục đầu tư)
Phí quản lý quỹ	Tối đa 1,75%
Ngày định giá	Thứ 4 và thứ 6 hàng tuần
Năm tài chính kết thúc ngày	31 tháng 12

Giá đơn vị Quỹ PRUlink Cân Bằng
2014-2026 (VND)



Cơ cấu tài sản tại ngày 28/02/2026



Top 5 tài sản nắm giữ trong danh mục Quỹ **PRUlink** Cân Bằng

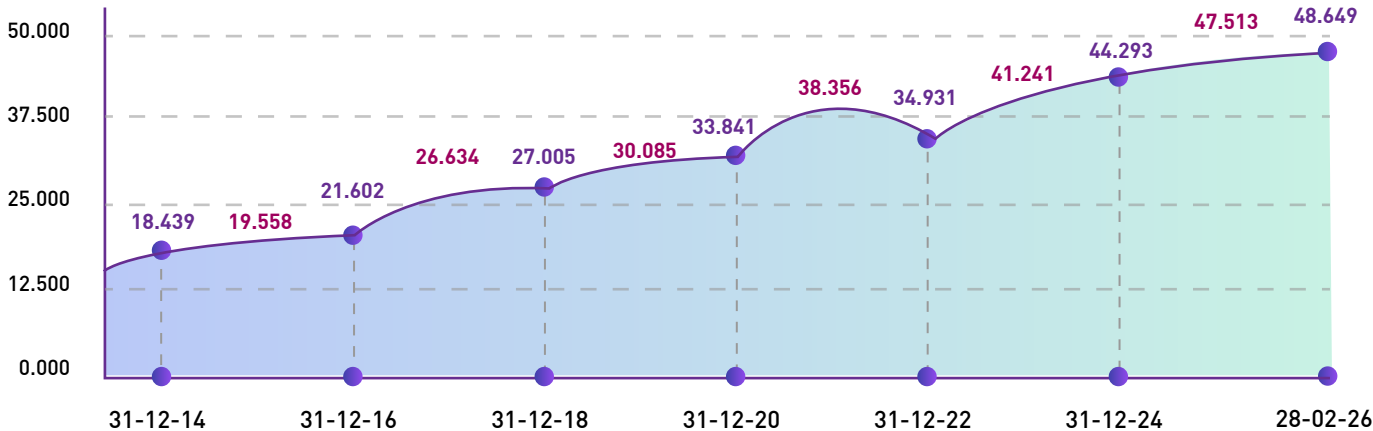
Tổ chức phát hành	Ngành	Tài sản	Tỷ trọng trong tổng tài sản của quỹ
Kho bạc nhà nước	Chính phủ	Trái phiếu	8,7%
Ngân hàng TMCP Phương Đông	Ngân hàng	Tiền gửi kỳ hạn	8,1%
Ngân hàng TMCP Hàng Hải	Ngân hàng	Tiền gửi kỳ hạn	7,0%
Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng	Ngân hàng	Tiền gửi kỳ hạn	6,4%
Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam	Ngân hàng	Chứng chỉ tiền gửi	5,7%

d. Quỹ PRUlink Bền Vững

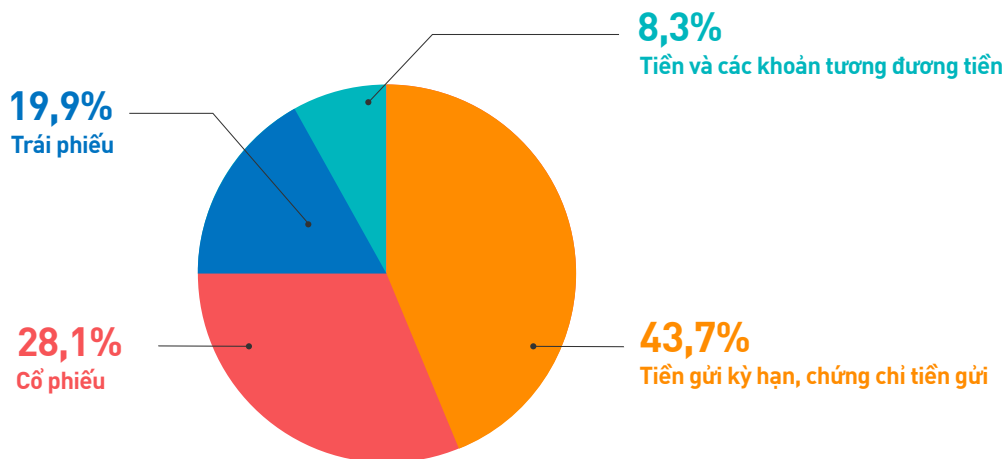
Quỹ **PRUlink** Bền Vững có mục tiêu tạo ra thu nhập ổn định với khả năng tăng trưởng vốn trung và dài hạn. Quỹ được thiết kế dành cho những người có mức độ chấp nhận rủi ro trung bình thấp.

Ngày thành lập quỹ	<i>Ngày 19 tháng 1 năm 2008</i>
Công ty quản lý quỹ	<i>Công Ty TNHH Quản Lý Quỹ Eastspring Investments</i>
Ngân hàng giám sát	<i>Ngân hàng TNHH MTV Standard Chartered (Việt Nam)</i>
Chính sách đầu tư	<i>Đầu tư chủ yếu vào các danh mục đầu tư bằng Đồng Việt Nam có thu nhập ổn định, đồng thời đầu tư vào các tài sản có tiềm năng tăng trưởng vốn</i>
Danh mục đầu tư	<i>(i) trái phiếu Chính phủ, trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh, trái phiếu đô thị, trái phiếu doanh nghiệp và tài khoản tiền gửi ngân hàng (chiếm 55,0% - 85,0% giá trị danh mục đầu tư) và (ii) các cổ phiếu đang niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán Việt Nam và cổ phiếu chưa niêm yết (chiếm 15,0% - 45,0% giá trị danh mục đầu tư)</i>
Phí quản lý quỹ	<i>Tối đa 1,50%</i>
Ngày định giá	<i>Thứ 4 và thứ 6 hàng tuần</i>
Năm tài chính kết thúc ngày	<i>31 tháng 12</i>

**Giá đơn vị Quỹ PRUlink Bền Vững
2014-2026 (VND)**



Cơ cấu tài sản tại ngày 28/02/2026



Top 5 tài sản nắm giữ trong danh mục Quỹ **PRUlink Bền Vững**

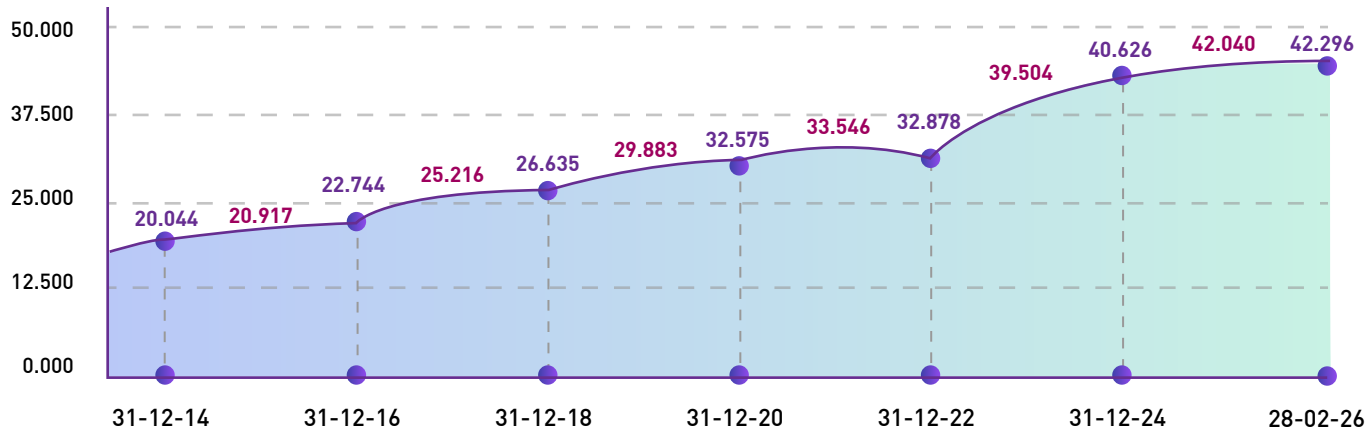
Tổ chức phát hành	Ngành	Tài sản	Tỷ trọng trong tổng tài sản của quỹ
Kho bạc nhà nước	Chính phủ	Trái phiếu	12,3%
Ngân hàng TMCP Phương Đông	Ngân hàng	Tiền gửi kỳ hạn	11,5%
Ngân hàng TMCP Hàng Hải	Ngân hàng	Tiền gửi kỳ hạn	9,8%
Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng	Ngân hàng	Tiền gửi kỳ hạn	8,9%
Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam	Ngân hàng	Chứng chỉ tiền gửi	8,0%

e. Quỹ PRUlink Trái Phiếu Việt Nam

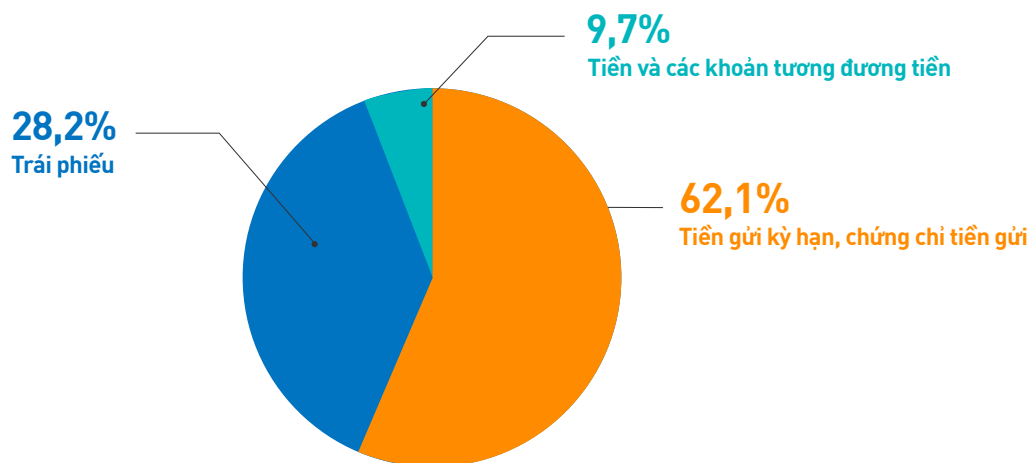
Quỹ PRUlink Trái Phiếu Việt Nam có mục tiêu tạo thu nhập ổn định với khả năng tăng trưởng vốn trung và dài hạn. Quỹ này được thiết kế dành cho những người có mức độ chấp nhận rủi ro thấp.

Ngày thành lập quỹ	Ngày 19 tháng 1 năm 2008
Công ty quản lý quỹ	Công Ty TNHH Quản Lý Quỹ Eastspring Investments
Ngân hàng giám sát	Ngân hàng TNHH MTV Standard Chartered (Việt Nam)
Chính sách đầu tư	Đầu tư vào các danh mục đầu tư bằng Đồng Việt Nam có thu nhập ổn định
Danh mục đầu tư	bao gồm trái phiếu Chính phủ, trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh, trái phiếu đô thị, trái phiếu doanh nghiệp và tiền gửi ngân hàng (tối thiểu 80,0% giá trị danh mục đầu tư)
Phí quản lý quỹ	Tối đa 1,00%
Ngày định giá	Thứ 4 và thứ 6 hàng tuần
Năm tài chính kết thúc ngày	31 tháng 12

Giá đơn vị Quỹ PRUlink Trái Phiếu
2014-2026 (VND)



Cơ cấu tài sản tại ngày 28/02/2026



Top 5 tài sản nắm giữ trong danh mục Quỹ **PRUlink** Trái phiếu Việt Nam

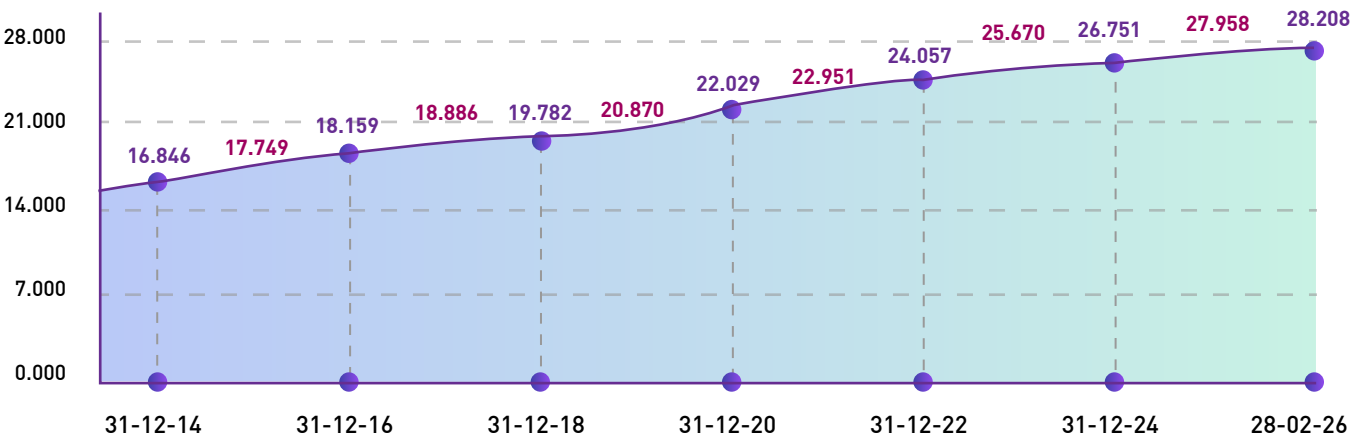
Tổ chức phát hành	Ngành	Tài sản	Tỷ trọng trong tổng tài sản của quỹ
Kho bạc nhà nước	Chính phủ	Trái phiếu	17,4%
Ngân hàng TMCP Phương Đông	Ngân hàng	Tiền gửi kỳ hạn	16,3%
Ngân hàng TMCP Hàng Hải	Ngân hàng	Tiền gửi kỳ hạn	14,0%
Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng	Ngân hàng	Tiền gửi kỳ hạn	12,7%
Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam	Ngân hàng	Chứng chỉ tiền gửi	11,3%

f. Quỹ PRUlink Bảo Toàn

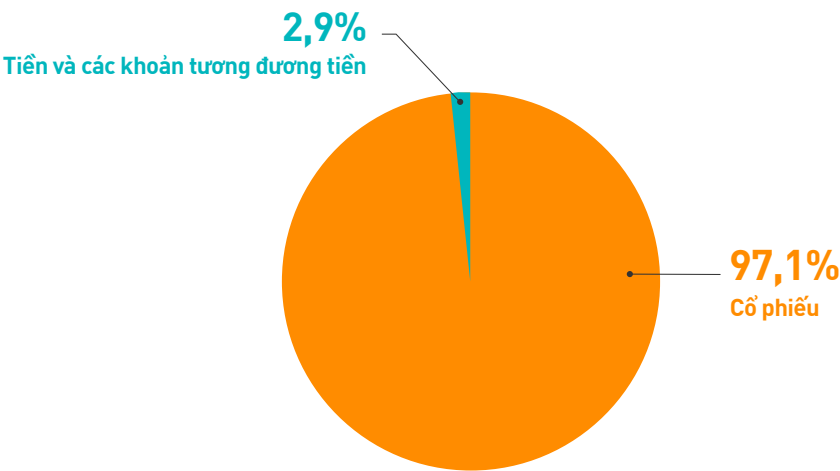
Quỹ **PRUlink** Bảo Toàn có mục tiêu tạo thu nhập ổn định song song với bảo toàn vốn. Quỹ này được thiết kế dành cho những người có mức độ chấp nhận rủi ro rất thấp.

Ngày thành lập quỹ	<i>Ngày 14 tháng 8 năm 2008</i>
Công ty quản lý quỹ	<i>Công Ty TNHH Quản Lý Quỹ Eastspring Investments</i>
Ngân hàng giám sát	<i>Ngân hàng TNHH MTV Standard Chartered (Việt Nam)</i>
Chính sách đầu tư	<i>Đầu tư vào các công cụ vốn ngắn hạn bằng Đồng Việt Nam</i>
Danh mục đầu tư	<i>Bao gồm tiền gửi ngân hàng có thời hạn từ 12 tháng trở xuống (tối thiểu 60,0% giá trị danh mục đầu tư) và các công cụ vốn có thời hạn từ 6 tháng trở xuống, bao gồm cả tín phiếu kho bạc và tín phiếu Chính phủ (tối đa 40,0% giá trị danh mục đầu tư)</i>
Phí quản lý quỹ	<i>Tối đa 1,00%</i>
Ngày định giá	<i>Thứ 4 và thứ 6 hàng tuần</i>
Năm tài chính kết thúc ngày	<i>31 tháng 12</i>

Giá đơn vị Quỹ **PRUlink** Bảo Toàn
2014-2026 (VND)



Cơ cấu tài sản tại ngày 28/02/2026



Top 5 tài sản nắm giữ trong danh mục Quỹ **PRUlink** Bảo Toàn

Tổ chức phát hành	Ngành	Tài sản	Tỷ trọng trong tổng tài sản của quỹ
Ngân hàng TNHH MTV Hong Leong Việt Nam	Ngân hàng	Tiền gửi kỳ hạn	15,8%
Ngân hàng TMCP Phương Đông	Ngân hàng	Tiền gửi kỳ hạn	15,5%
Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng	Ngân hàng	Tiền gửi kỳ hạn	13,9%
Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam	Ngân hàng	Tiền gửi kỳ hạn	11,7%
Ngân hàng TMCP Quốc tế	Ngân hàng	Tiền gửi kỳ hạn	9,4%

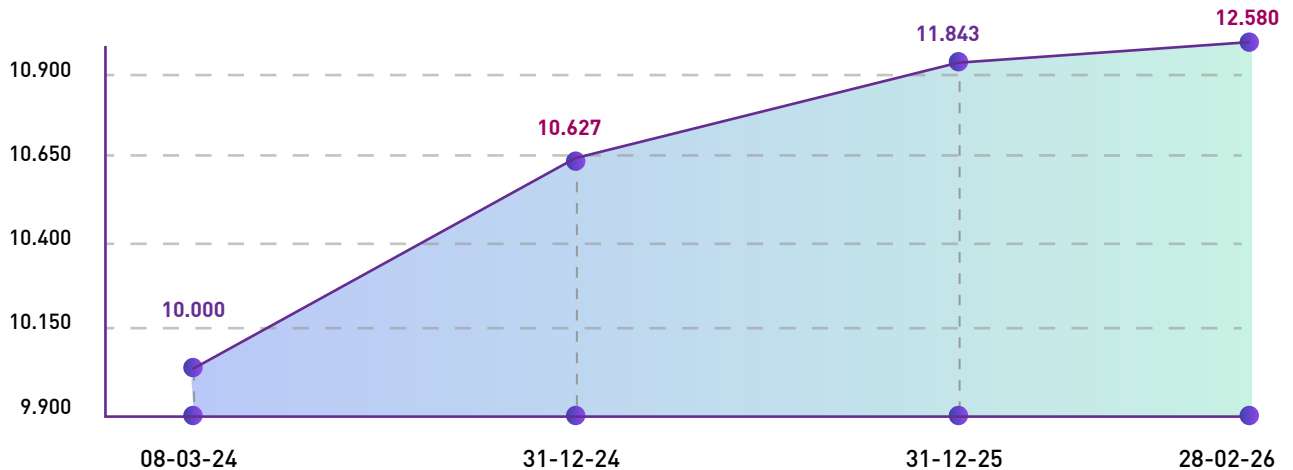
g. Quỹ PRUlink Tương Lai Xanh

Quỹ **PRUlink** Tương Lai Xanh là Quỹ Liên kết đơn vị theo định hướng đầu tư có trách nhiệm và phát triển bền vững. Quỹ được thiết kế dành cho các khách hàng mong muốn mức lợi nhuận tăng trưởng cao và có mức độ chấp nhận rủi ro cao.

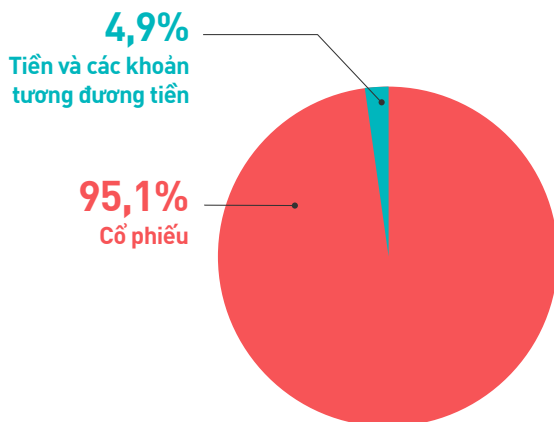
Ngày thành lập quỹ	<i>Ngày 8 tháng 3 năm 2024</i>
Công ty quản lý quỹ	<i>Công Ty TNHH Quản Lý Quỹ Eastspring Investments</i>
Nghân hàng giám sát	<i>Nghân hàng TNHH MTV Standard Chartered (Việt Nam)</i>
Chính sách đầu tư	<i>Đầu tư vào chứng khoán vốn của các công ty tại Việt Nam được đánh giá là có đóng góp tích cực vào các mục tiêu Phát triển bền vững (SDGs) theo định nghĩa của Liên hợp quốc thông qua các sản phẩm và dịch vụ của công ty (*)</i>
Danh mục đầu tư	<i>Các cổ phiếu đang được niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán Việt Nam và cổ phiếu chưa niêm yết (tối thiểu 80% giá trị danh mục đầu tư)</i>
Phí quản lý quỹ	<i>Tối đa 2,50%</i>
Ngày định giá	<i>Thứ 4 và thứ 6 hàng tuần</i>
Năm tài chính kết thúc ngày	<i>31 tháng 12</i>

() Các cổ phiếu được đầu tư sẽ tập trung vào 3 lĩnh vực chủ yếu (1) Tiến bộ: đầu tư vào các công ty tài chính, cung cấp cơ sở hạ tầng vật lý, và kỹ thuật cũng như những ứng dụng công nghệ giúp con người làm chủ cuộc sống; (2) Sức khỏe: đầu tư vào các công ty cung cấp giải pháp tiếp cận dịch vụ chăm sóc sức khỏe rộng khắp với chi phí hợp lý; (3) Khí hậu: đầu tư vào các công ty đóng góp vào sự giảm thiểu mức độ phát thải khí nhà kính toàn cầu và cung cấp các giải pháp thân thiện với môi trường như năng lượng tái tạo, cung cấp nước sạch hay xử lý rác.*

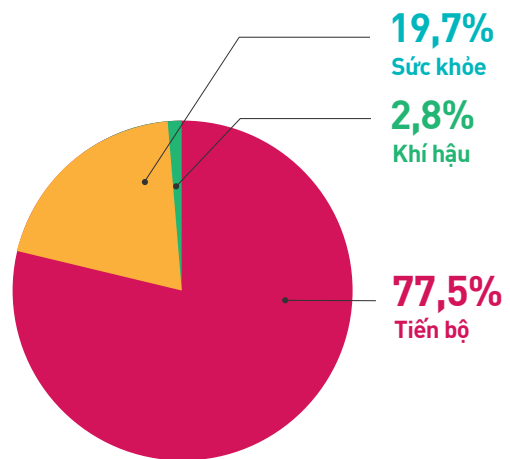
Giá đơn vị Quỹ PRUlink Tương lai xanh (VND)



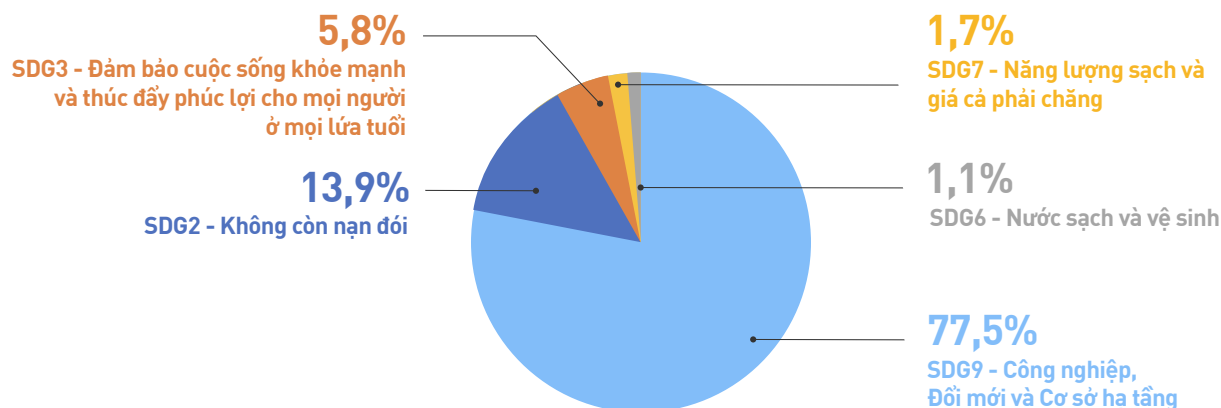
Cơ cấu tài sản tại ngày 28/02/2026



Phân bổ Danh mục Cổ phiếu theo lĩnh vực đầu tư tại ngày 28/02/2026



Phân bổ danh mục cổ phiếu theo Mục tiêu phát triển bền vững (SDG) tại ngày 28/02/2026



Top 12 tài sản nắm giữ trong danh mục quỹ **Prulink** Tương lai xanh tại ngày 28/02/2026

Tổ chức phát hành	Ngành	Tài sản	Lĩnh vực	Phân loại theo mục tiêu bền vững	Tỷ trọng trong tổng tài sản của quỹ
Ngân hàng TMCP Ngoại Thương	Ngân hàng	Cổ phiếu	Tiến bộ	SDG9 - Công nghiệp, Đổi mới và Cơ sở hạ tầng	7,9%
Ngân hàng TMCP Quân đội	Ngân hàng	Cổ phiếu	Tiến bộ	SDG9 - Công nghiệp, Đổi mới và Cơ sở hạ tầng	7,7%
Ngân hàng TMCP Công Thương	Ngân hàng	Cổ phiếu	Tiến bộ	SDG9 - Công nghiệp, Đổi mới và Cơ sở hạ tầng	5,8%
Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng	Ngân hàng	Cổ phiếu	Tiến bộ	SDG9 - Công nghiệp, Đổi mới và Cơ sở hạ tầng	4,7%
Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam	Ngân hàng	Cổ phiếu	Tiến bộ	SDG9 - Công nghiệp, Đổi mới và Cơ sở hạ tầng	4,6%
Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín	Ngân hàng	Cổ phiếu	Tiến bộ	SDG9 - Công nghiệp, Đổi mới và Cơ sở hạ tầng	4,5%
CTCP Sữa Việt Nam	Tiêu dùng thiết yếu	Cổ phiếu	Sức khỏe	SDG2 - Không còn nạn đói	4,4%
Công ty Cổ phần Gemadept	Khai thác cảng và logistic	Cổ phiếu	Tiến bộ	SDG9 - Công nghiệp, Đổi mới và Cơ sở hạ tầng	4,0%
Tập đoàn FPT	Công nghệ, Viễn thông và giáo dục	Cổ phiếu	Tiến bộ	SDG9 - Công nghiệp, Đổi mới và Cơ sở hạ tầng	3,9%
Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam	Ngân hàng	Cổ phiếu	Tiến bộ	SDG9 - Công nghiệp, Đổi mới và Cơ sở hạ tầng	3,6%
Tổng Công ty IDICO	Công nghiệp và xây dựng	Cổ phiếu	Tiến bộ	SDG9 - Công nghiệp, Đổi mới và Cơ sở hạ tầng	3,6%
Ngân hàng TMCP Phát triển TP. Hồ Chí Minh	Ngân hàng	Cổ phiếu	Tiến bộ	SDG9 - Công nghiệp, Đổi mới và Cơ sở hạ tầng	3,6%



CẬP NHẬT THÔNG TIN THỊ TRƯỜNG THÁNG 02.2026



KINH TẾ VĨ MÔ

Triển vọng kinh tế vĩ mô tiếp tục tích cực

Việt Nam bước vào năm 2026 với triển vọng kinh tế khả quan, được dẫn dắt bởi chương trình thúc đẩy tăng trưởng mạnh mẽ, gia tăng đầu tư công và những cải thiện về khung khổ chính sách – pháp lý. Chính phủ đặt mục tiêu tăng trưởng GDP đạt 10% trong năm 2026 và duy trì tốc độ tăng trưởng bình quân tối thiểu 10%/năm đến năm 2030. Việc đẩy mạnh chi tiêu cho hạ tầng được kỳ vọng sẽ tạo động lực lan tỏa cho các ngành sản xuất và dịch vụ. Song song đó, các cải cách cơ cấu đang được triển khai — đặc biệt trong lĩnh vực tinh giản thủ tục hành chính, chuyển đổi số trong quản trị nhà nước và các chính sách hỗ trợ khu vực doanh nghiệp tư nhân cũng như doanh nghiệp nhà nước — đang góp phần cải thiện môi trường kinh doanh theo hướng minh bạch và thân thiện hơn. Bất chấp những bất định từ bối cảnh toàn cầu, lợi thế về thuế quan cạnh tranh, nền tảng tài khóa lành mạnh cùng chính sách tiền tệ hỗ trợ tiếp tục tạo nền tảng vững chắc cho tăng trưởng cao và bền vững của Việt Nam.

Lạm phát tăng tốc mạnh do nhu cầu trước Tết và giá nhiên liệu leo thang

Lạm phát ghi nhận mức tăng đáng kể trong tháng 2, với CPI toàn phần tăng 1,14% so với tháng trước và 3,35% so với cùng kỳ, cho thấy sự gia tốc rõ rệt so với tháng 1. Động lực chính đến từ nhu cầu mang tính mùa vụ trước Tết, đặc biệt là nhóm thực phẩm và dịch vụ ăn uống, khi giá cả tăng mạnh để đáp ứng nhu cầu tiêu dùng dịp cao điểm. Bên cạnh đó, giá xăng dầu trong nước tăng cũng đóng góp đáng kể vào áp lực lạm phát, làm gia tăng chi phí vận tải và lan tỏa sang nhiều nhóm hàng tiêu dùng khác. Việc giá cả tập trung tăng ở các nhóm liên quan đến tiêu dùng cho thấy lạm phát trong tháng 2 mang tính chất cầu kéo, thay vì xuất phát từ chi phí trên diện rộng, phản ánh đà chi tiêu ngắn hạn mạnh mẽ trước kỳ nghỉ Tết.

Cầu nội địa duy trì ổn định, trong khi sản xuất tạm chững do kỳ nghỉ Tết

Tiêu dùng trong nước tiếp tục cho thấy sự bền bỉ, với tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tăng 8,5% so với cùng kỳ trong tháng 2 và tăng 7,9% trong hai tháng đầu năm 2026, phản ánh sức cầu tiêu dùng vẫn được duy trì tốt. Hoạt động tiêu dùng được hỗ trợ bởi lượng khách quốc tế tăng ổn định và sự mở rộng việc làm trong khu vực chế biến – chế tạo, qua đó duy trì thu nhập và khả năng chi tiêu của hộ gia đình trong kỳ nghỉ lễ. Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) ngành chế biến – chế tạo giảm 18,5% so với tháng trước và chỉ tăng 1,0% so với cùng kỳ, chủ yếu do số ngày làm việc giảm trong kỳ nghỉ Tết, thay vì phản ánh sự suy yếu của cầu nền tảng. Lũy kế hai tháng đầu năm 2026, IIP chế biến – chế tạo tăng mạnh 11,5% so với cùng kỳ. Đáng chú ý, chỉ số PMI ngành sản xuất tăng mạnh lên 54,3 điểm, được thúc đẩy bởi đơn hàng mới tăng nhanh và tốc độ mở rộng sản xuất được cải thiện rõ rệt.

Cán cân thương mại chuyển sang thâm hụt khi nhập khẩu vượt xuất khẩu

Hoạt động thương mại đối ngoại chậm lại trong tháng 2 do tác động gián đoạn từ kỳ nghỉ Tết. Kim ngạch xuất khẩu đạt 33,1 tỷ USD, tăng 5,7% so với cùng kỳ, thấp hơn mức tăng ghi nhận trong các tháng trước đó. Ngược lại, nhập khẩu duy trì đà tăng tương đối vững, với kim ngạch đạt 34,1 tỷ USD, tăng 4,4% so với cùng kỳ, phản ánh nhu cầu ổn định đối với nguyên vật liệu và đầu vào sản xuất khi doanh nghiệp chuẩn bị cho giai đoạn mở rộng sản lượng trong tương lai. Kết quả là cán cân thương mại ghi nhận thâm hụt khoảng 1,0 tỷ USD trong tháng, khi nhập khẩu vượt xuất khẩu trong giai đoạn chịu ảnh hưởng của kỳ nghỉ lễ.

Dòng vốn duy trì tích cực, trong khi giải ngân đầu tư công chậm lại

Dòng vốn đầu tư tiếp tục đóng vai trò là trụ cột hỗ trợ vĩ mô, với vốn FDI thực hiện đạt 1,5 tỷ USD trong tháng 2, tăng 6,3% so với cùng kỳ, cho thấy niềm tin của nhà đầu tư nước ngoài vẫn được duy trì bất chấp những bất ổn toàn cầu. Các điều chỉnh thuế quan gần đây của Hoa Kỳ mang tính hỗ trợ đối với xuất khẩu của Việt Nam, qua đó củng cố sức hấp dẫn của Việt Nam như một điểm đến FDI. Trái lại, tiến độ giải ngân đầu tư công ghi nhận sự chậm trễ đáng kể, với giá trị giải ngân trong tháng 2 chỉ đạt 8,4 nghìn tỷ đồng, đưa tổng giải ngân hai tháng đầu năm 2026 lên 42,5 nghìn tỷ đồng, giảm 5,2% so với cùng kỳ. Nguyên nhân chủ yếu được cho là do công tác chuẩn bị cho kỳ bầu cử và quá trình điều chuyển, sắp xếp nhân sự.

THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN

Thị trường cổ phiếu Việt Nam

Thị trường cổ phiếu mở ra nhiều cơ hội, song cũng hiện hữu không ít thách thức

Thị trường chứng khoán Việt Nam ghi nhận diễn biến tích cực trong tháng 2. Chỉ số VN-Index đóng cửa tại mức 1.880,3 điểm, tăng 2,8% so với tháng trước và tăng 5,4% từ đầu năm, đánh dấu tháng tăng điểm thứ tư liên tiếp. Động lực tăng trưởng đến từ sự cải thiện trong tâm lý nhà đầu tư sau kỳ nghỉ Tết Nguyên đán, cùng với việc Hoa Kỳ áp dụng mức thuế phổ quát 10% — thay thế cho các mức thuế đối ứng cao hơn trước đó — qua đó làm giảm phần nào rủi ro thương mại toàn cầu. Tuy nhiên, đà tăng của thị trường diễn ra trong bối cảnh thanh khoản suy giảm. Giá trị giao dịch bình quân của VN-Index trên cả ba sàn giảm 17,6% so với tháng trước, xuống còn 1.224 triệu USD. Nguyên nhân chủ yếu đến từ hoạt động chốt lời trước Tết. Nhà đầu tư nước ngoài tiếp tục xu hướng bán ròng, với giá trị rút vốn đạt 301,6 triệu USD trong tháng 2 và 559,6 triệu USD tính từ đầu năm trên cả ba sàn giao dịch. Cùng với sự hồi phục của chỉ số, mặt bằng định giá cũng gia tăng, khi hệ số P/E trailing của VN-Index kết thúc tháng 2 ở mức 16,9 lần, phản ánh mức định giá cao hơn, phù hợp với tâm lý thị trường được cải thiện.

Nhìn về phía trước, thị trường cổ phiếu Việt Nam đang đứng trước những cơ hội rõ nét, đồng thời cũng đối mặt với các thách thức đáng lưu ý. Các yếu tố hỗ trợ bao gồm nền tảng kinh tế vĩ mô vững chắc, điều kiện tiền tệ tiếp tục mang tính hỗ trợ và tiến triển tích cực trong lộ trình nâng hạng thị trường. Quyết định của FTSE Russell về việc nâng hạng Việt Nam từ Thị trường Cận biên (Frontier Market) lên Thị trường Mới nổi thứ cấp (Secondary Emerging Market) vào tháng 9/2026 được kỳ vọng sẽ củng cố niềm tin của nhà đầu tư, cải thiện thanh khoản và hỗ trợ mặt bằng định giá, phù hợp với triển vọng tăng trưởng dài hạn của nền kinh tế. Những cải thiện mang tính cấu trúc này nhiều khả năng sẽ thu hút thêm dòng vốn ngoại và mở rộng mức độ tham gia của nhà đầu tư trên thị trường. Dù vậy, rủi ro vẫn hiện hữu. Các bất định từ bên ngoài — đặc biệt là khả năng điều chỉnh trong chính sách thương mại của Hoa Kỳ — có thể ảnh hưởng đến đà tăng trưởng xuất khẩu của Việt Nam cũng như khả năng duy trì dòng vốn FDI ở mức cao. Việc điều hướng hiệu quả các rủi ro này sẽ đóng vai trò then chốt trong việc duy trì sức hút của thị trường và khai thác trọn vẹn tiềm năng phát triển của thị trường cổ phiếu Việt Nam trong những năm tới.

Hiệu suất ngành

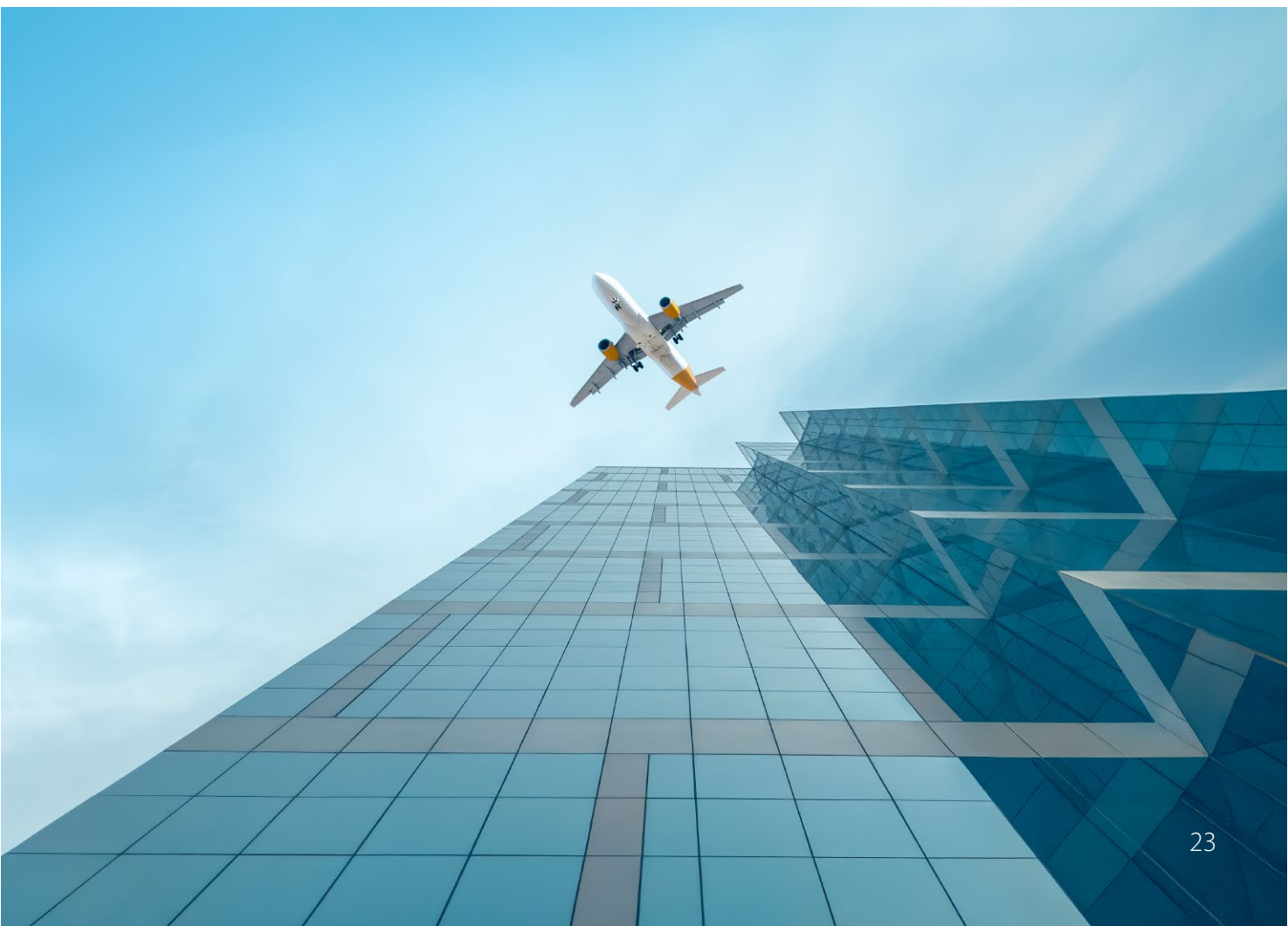
Đà tăng của thị trường trong tháng 2 diễn ra không đồng đều giữa các nhóm ngành, khi dòng tiền chủ yếu tập trung vào một số cổ phiếu và nhóm ngành dẫn dắt. Nhóm Dầu khí là điểm sáng nổi bật nhất, tăng mạnh 21,0%. Ngành Bất động sản tăng 12,0%, chủ yếu nhờ diễn biến tích cực của cổ phiếu VIC. Nhóm Bảo hiểm tăng 8,3%, vượt trội so với mặt bằng chung của thị trường, được hỗ trợ bởi kết quả kinh doanh tích cực của BVH. Ngược lại, nhóm Công nghệ thông tin ghi nhận mức giảm mạnh nhất, giảm 10,4% do áp lực bán lớn tại cổ phiếu FPT. Nhóm Hàng tiêu dùng giảm 4,7% trong bối cảnh chốt lời và diễn biến kém tích cực của các cổ phiếu vốn hóa lớn, trong khi nhóm Tiện ích giảm 3,1%.

Thị trường trái phiếu Việt Nam

Trong tháng 2/2026, tổng giá trị gọi thầu trái phiếu Chính phủ (TPCP) đạt 52 nghìn tỷ đồng, với tỷ lệ trúng thầu 66,3%, tương đương khoảng 31% kế hoạch quý I/2026. Trong đó, kỳ hạn 10 năm tiếp tục có tỷ lệ trúng thầu cao. Lãi suất trúng thầu trung bình đều tăng so với tháng trước. Đến cuối tháng 2/2026, Kho bạc Nhà nước đã huy động được 60,5 nghìn tỷ đồng thông qua phát hành TPCP, tương đương 12,1% kế hoạch năm 2026.

Trong khi đó, giá trị phát hành trái phiếu doanh nghiệp (TPDN) trong tháng 2/2026 đạt 3,4 nghìn tỷ đồng, giảm 32% so với tháng trước và tăng 44% so với cùng kỳ năm 2025. Lũy kế 2 tháng đầu năm 2026, tổng giá trị TPDN phát hành đạt 8,5 nghìn tỷ đồng, tăng 7% so với cùng kỳ năm 2025, phần lớn vẫn đến từ khối Ngân hàng và Bất động sản. Trong tháng 2, các doanh nghiệp đã mua lại 1,7 nghìn tỷ đồng trái phiếu trước hạn, giảm khoảng 33% so với cùng kỳ năm 2025.

(Nguồn: Tổng cục Thống kê, FiinProX, Bloomberg, VBMA, Công ty TNHH Quản Lý Quỹ Eastspring Investments)



GHI CHÚ QUAN TRỌNG

Tất cả các dữ liệu tại ngày 28/02/2026 nếu không có ghi chú khác

Báo cáo này được phát hành bởi Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân Thọ Prudential Việt Nam (Prudential) với mục đích cung cấp thông tin tình hình hoạt động các Quỹ liên kết đơn vị. Những thông tin trong báo cáo này không phải là hợp đồng hoặc cam kết và không được kiểm toán. Các thông tin kinh tế vĩ mô, thị trường cổ phiếu, thị trường trái phiếu chỉ nhằm mục đích minh họa, có thể được cập nhật và thay đổi. Prudential không chịu trách nhiệm với bất cứ việc tham chiếu, trích dẫn, chia sẻ hay sử dụng theo hình thức nào khác, bất kể một phần hoặc toàn bộ nội dung của những thông tin này cho bất kỳ mục đích nào.

Lưu ý rằng các chứng khoán được đề cập ở trên chỉ nhằm mục đích minh họa. Không có đảm bảo rằng bất kỳ chứng khoán nào được thảo luận trong tài liệu này sẽ vẫn nằm trong danh mục đầu tư của Quỹ tại thời điểm bạn nhận được tài liệu này, hoặc rằng các chứng khoán đã bán ra không được mua lại.

Các khoản đầu tư của quỹ PruLink có thể gặp rủi ro, bao gồm khả năng mất vốn đầu tư ban đầu. Giá trị của các đơn vị quỹ có thể giảm cũng như tăng. Các dự đoán, ước tính hoặc dự báo về nền kinh tế, thị trường chứng khoán hoặc xu hướng kinh tế của các thị trường mà quỹ hướng đến không nhất thiết phản ánh hiệu suất trong tương lai hoặc khả năng hoạt động của quỹ. Lợi nhuận của Quỹ được tính dựa trên giá trị tài sản ròng bằng VND, giả định rằng tất cả cổ tức và phân phối được tái đầu tư, có tính đến tất cả các khoản phí phải trả khi đầu tư.

Quỹ PruLink Tương Lai Xanh không đầu tư vào các doanh nghiệp liên quan đến thuốc lá, vũ khí, và các công ty có hơn 30% doanh thu đến từ khai thác than và/hoặc sản xuất điện từ nhiệt than.

Các lĩnh vực/ngành nghề hoạt động (sản phẩm & dịch vụ) của các công ty được đầu tư được đối chiếu theo tiêu chuẩn GISC (nguồn: Bloomberg) và được phân nhóm theo tiêu chí đóng góp vào các Mục tiêu Phát triển Bền vững của Liên Hợp Quốc tại <https://vietnam.un.org/en/sdgs>, dựa trên hệ thống phân loại và hướng dẫn được chấp nhận toàn cầu của SDI AOP (Đầu tư Phát triển Bền vững – Nền tảng Chủ sở hữu Tài sản), với một số điều chỉnh phù hợp với bối cảnh thị trường địa phương.

Mức độ tập trung vào SDG (Mục tiêu Phát triển Bền vững) của các công ty được đầu tư trong danh mục của quỹ PruLink Tương lai xanh được đo lường bằng tỷ lệ % doanh thu có tác động (tức là tỷ lệ doanh thu phù hợp với SDG trên tổng doanh thu, được lấy từ báo cáo tài chính đã kiểm toán tính đến ngày 31 tháng 12 năm 2025, và được tổng hợp từ Bloomberg).

PruLink Tương Lai Xanh chỉ đầu tư vào các công ty có đóng góp vào mục tiêu phát triển bền vững. Điều này có nghĩa là quỹ có thể hạn chế đầu tư vào một số công ty, ngành nghề hoặc lĩnh vực nhất định và có thể bỏ qua một số cơ hội đầu tư, hoặc thoái vốn khỏi một số khoản đầu tư không phù hợp với tiêu chí bền vững của quỹ. Do đó, hiệu quả hoạt động quỹ có thể không bằng các quỹ không áp dụng tiêu chí tương tự. Quỹ có thể đầu tư vào các công ty không phản ánh niềm tin và giá trị của từng nhà đầu tư.

Quỹ áp dụng phương pháp chủ động đối thoại với doanh nghiệp và thực hiện quyền biểu quyết theo chính sách đầu tư có trách nhiệm của Tập đoàn Eastspring, được trình bày chi tiết tại: <https://www.eastspring.com/vn/sustainability>.

Trong trường hợp Quỹ vi phạm các nguyên tắc liên quan đến đầu tư có trách nhiệm, các quy trình nội bộ sẽ được vận dụng để đảm bảo thực hiện các biện pháp khắc phục phù hợp, theo quy định pháp luật địa phương về xử lý các vi phạm thông thường, có thể bao gồm thông báo cho nhà đầu tư nếu được quy định trong các văn bản pháp luật liên quan.

GIỚI THIỆU VỀ EASTSPRING INVESTMENTS

Eastspring Investments là công ty quản lý tài sản hàng đầu châu Á, chuyên quản lý đầu tư cho các khách hàng cá nhân và tổ chức với tổng tài sản quản lý khoảng 286 tỷ Đô la Mỹ (tính đến ngày 31/12/2025). Tại Việt Nam, Công Ty TNHH Quản Lý Quỹ Eastspring Investments (Eastspring Việt Nam) được thành lập từ năm 2005 và hiện đang là công ty quản lý quỹ lớn nhất thị trường Việt Nam tính theo tổng giá trị tài sản quản lý (AUM), Eastspring Việt Nam hiện đang quản lý 182 nghìn tỷ Đồng (~ 6,9 tỷ Đô la Mỹ) tính đến ngày 31/12/2025.



Lịch sử hoạt động
HƠN 25 NĂM



Tổng tài sản quản lý
286 TỶ ĐÔ LA MỸ



Số lượng chuyên gia đầu tư
TRÊN 400 NGƯỜI



Số lượng nhân viên
TRÊN 3.000 NHÂN VIÊN

Eastspring Investments hiện đang hoạt động tại 11 thị trường ở châu Á (Gồm có liên doanh tại Thái Lan & Ấn Độ) & các văn phòng kinh doanh tại Anh, Luxembourg và Mỹ



